

Số: 03/2025/QĐST-DS

Bắc Ninh, ngày 30 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – BẮC NINH

Căn cứ Điều 212, 213 và 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 200/2025/TLST-DS ngày 21 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Lê D, sinh năm 1994;

Nơi cư trú: Số C đường N, khu B, phường V, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Ông Trần Quý H, sinh năm 1979;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đàm Thị M, sinh năm 1981;

Cùng nơi cư trú: Khu Đ, phường N, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Trần Quý H có nghĩa vụ trả cho anh Lê D số tiền cọc là 500.000.000 đồng. (*Bằng chữ: Năm trăm triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về án phí: Anh Lê D tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 12.000.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 21.000.000 đồng theo Biên lai số 0000351 ngày 15/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 6 – Bắc Ninh), anh Lê D được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 9.000.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 6 - Bắc Ninh;
- Phòng THADS khu vực 6 – Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HS.

THẨM PHÁN

Lưu Thị Tuyết Nhung